

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý 307/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Cao Thị Tuyết N**, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Tổ A, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Anh **Trần Thanh X**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Tổ A, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị Tuyết N và anh Trần Thanh X.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị Tuyết N và anh Trần Thanh X thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị Cao Thị Tuyết N và anh Trần Thanh X có 02 con chung là cháu Trần Thị Yến N, sinh ngày 16/10/2013 và cháu Trần Thanh T, sinh ngày 31/8/2017.

Giao cháu Trần Thị Yên N cho chị Cao Thị Tuyết N là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Giao cháu Trần Thanh T cho anh Trần Thanh X là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Chị Cao Thị Tuyết N và anh Trần Thanh X có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở và có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về công nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Chị Cao Thị Tuyết N tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0001526 ngày 04/11/2021 tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Chị N được trả lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THA TP Hòa Bình;
- UBND thị trấn C;
- Các Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lan

